

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thúy.

2. Bà Lò Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cẩm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La:

- Người tiến hành tố tụng:

Thư ký phiên tòa : Bà Lương Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Văn Đại và ông Lò Văn Mười và ông Lò Văn Dương - Cán bộ đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm đặt tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sơn La và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Huy H (tên gọi khác: không), sinh ngày 04/8/1995, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Tổ 1, phường Q, thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: tổ 4, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không;

con ông Trần Quang H và bà Phạm Tô P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 30/6/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 26/9/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt từ ngày 04 tháng 3 năm 2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 21/11/1992, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Bản L, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn B và bà Hoàng Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt từ ngày 05 tháng 3 năm 2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 04/3/2024, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Trần Huy H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc, H tự giác mang ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy ni lon màu trắng mở ra bên trong có chứa 19 viên nén màu hồng đồng dạng và 01 túi ni lon màu hồng có in chữ A mở ra bên trong chứa 27 viên nén màu hồng đồng dạng H khai nhận đó là ma túy Hồng phiến H mua của Lò Văn T địa chỉ tại bản Lè, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và cất giữ nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói giấy ni lon màu trắng mở ra bên trong có chứa 19 viên nén màu hồng đồng dạng, 01 túi ni lon màu hồng có in chữ A mở ra bên trong chứa 27 viên nén màu hồng đồng dạng (*H khai nhận là ma túy Methamphetamine*).

Ngoài ra, còn thu giữ của Trần Huy H: 01 (Một) điện thoại di động hãng Realme, loại C51, vỏ màu xanh, số IMEI: 863320061386619, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao 0368472540, thẻ sim có 05 số seri cuối là 36744, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Huy H khai nhận: Toàn bộ 46 viên hồng phiến trên H mua của Lò Văn T vào ngày 02/3/2024 để cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lợi nhuận chưa kịp bán cho ai thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của Trần Huy H, ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La triệu tập Lò Văn T đến làm việc, tại cơ quan điều

tra Tỉnh thừa nhận ngày 02/3/2024 đã bán trái phép ma túy là 46 viên nén màu hồng đồng dạng (T khai là ma túy hồng phiến) cho H để lấy số tiền 6.000.000 VND H chuyển khoản cho T, sau đó T chuyển ma túy cho H bằng cách gửi xe ô tô khách. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn T, thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone loại 11 Promax, màu xám đen, loại màn hình cảm ứng, IMEI có 04 số cuối là 2988, bên trong có lắp 01 (Một) sim mạng Viettel số thuê bao 0868520207, bên trên sim có dãy số có bốn số cuối là 4750, đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Trần Huy H và Lò Văn T khai thống nhất nội dung vụ án như sau:

Tỉnh và H có mối quan hệ quen biết nhau từ năm 2021 và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 29/02/2024, Lò Văn T đang ở nhà tại bản Lè, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì Trần Huy H gọi đến bằng tài khoản ứng dụng Messenger có tên "*Trần Tuấn Hg*" đặt vấn đề hỏi mua ma túy Hồng phiến với số tiền 6.000.000 VNĐ, Tỉnh đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H gọi cho T bảo T gửi số tài khoản cho H, T nhắn tin số tài khoản 0367892902 ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MBBANK) mang tên Lò Thị Lưu do T quản lý cho H. H sử dụng tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên phong (TPBANK) số 94818958888 mang tên Nguyễn Kỳ Nhật do H quản lý chuyển 02 lần số tiền 5.200.000 VNĐ và 3.800.000 VNĐ cho Tỉnh (tổng số tiền H chuyển cho Tỉnh là 9.000.000 VNĐ, H và Tỉnh thỏa thuận trước với nhau trong tổng số tiền trên có 3.000.000 VNĐ là để H trả nợ Tỉnh, còn 6.000.000 VNĐ là số tiền để mua ma túy). Do không có sẵn ma túy Hồng phiến nên khoảng 09 giờ ngày 02/3/2024, T đi bộ từ nhà đến bản Huổi Mòn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Tỉnh gặp và mua được của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 túi nilon màu hồng có in chữ A, bên trong có nhiều viên ma túy Hồng phiến với số tiền 4.000.000 VNĐ. Tỉnh cất túi ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải phía trước rồi đi bộ ra đường quốc lộ và vào quán tạp hóa gần đường xin 01 hộp cát tông hình vuông, một ít băng dính, sau đó gọi cho H qua ứng dụng Messenger "*Trần Tuấn Hg*" để bảo H gửi số điện thoại, H đồng ý. Sau khi H gửi số điện thoại, Tỉnh đặt túi ma túy vừa mua được vào trong thùng cát tông và phủ một mảnh vải màu đỏ lên rồi dán kín lại bằng băng dính, viết số điện thoại của H lên. Khi có xe ô tô khách tuyến Sông Mã - Sơn La đi qua, Tỉnh đón xe và gửi thùng cát tông có chứa túi ma túy lên thành phố Sơn La cho H rồi đi bộ về nhà. Chiều ngày 02/3/2024, H nhận được thùng cát tông có chứa túi ma túy rồi mang về nhà tại tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La. H mở thùng cát tông ra thấy bên trong có 01 túi nilon màu hồng có in chữ A, mở túi nilon ra thấy có nhiều viên nén màu hồng là ma túy Hồng phiến nên H lấy một số viên ra để sử dụng số còn lại H để trong túi nilon màu hồng có chữ A ban đầu và cất giữ trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, H lấy túi ma túy ra đếm còn 46 viên Hồng phiến nên chia số ma túy trên thành 02 phần, 01 phần có 19 viên ma túy Hồng phiến cất vào gói nilon màu trắng, còn

01 phần có 27 viên ma túy Hồng phiến để lại túi nilon ban đầu rồi cất tất cả số ma túy trên vào túi áo bên trái đang mặc, sau đó đi bộ ra hướng quảng trường Tây Bắc tìm người mua ma túy để bán kiếm lợi nhuận, khi đi đến khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La thì bị tổ công tác cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy và niêm phong vật chứng.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại đối với vật chứng thu giữ của Trần Huy H khi bắt quả tang, kết quả: 19 viên nén hình tròn màu hồng trong gói ni lon màu trắng có tổng khối lượng 2,02 gam; lấy 05 viên khối lượng 0,53 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T1. Còn 14 viên khối lượng 1,49 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu H1; 27 viên nén màu hồng đồng dạng trong túi nilon màu hồng có in chữ A có khối lượng là 2,89 gam, lấy 05 viên khối lượng 0,53 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T2. Còn 22 viên khối lượng 2,36 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu H2.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La ra Quyết định số 284/QĐ-ĐCSKT,MT trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 642/KL - KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận "Mẫu ký hiệu T1, T2 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là T1= 0,53 gam, T2 = 0,53 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,91 gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 04/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành kiểm tra đối với chiếc điện thoại thu giữ của Trần Huy H kết quả: Trong ứng dụng tin nhắn có tin nhắn từ "TPBank" về việc đã chuyển số tiền 5.200.000 VNĐ và 3.800.000 VNĐ. Trong ứng dụng Messenger đang sử dụng tài khoản "Trần Tuấn H", không phát hiện tin nhắn trao đổi với ai về hành vi vi phạm. Kiểm tra các ứng dụng khác không phát hiện nội dung, thông tin liên quan đến hành vi vi phạm tội.

Hồi 17 giờ 05 phút ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành kiểm tra đối với chiếc điện thoại thu giữ của Lò Văn T kết quả: Trong ứng dụng ngân hàng MB Bank được đăng nhập tài khoản nguồn số 0367892902 có tên LO THI LUU. Tại mục truy vấn lịch sử giao dịch phát hiện 02 giao dịch vào ngày 29/02/2024 với số tiền 5.200.000 VNĐ và ngày 01/3/2024 với số tiền 3.800.000 VNĐ; Trong ứng dụng Messenger đang sử dụng tài khoản "Tĩnh Thiên Vương", không phát hiện tin nhắn trao đổi với ai về hành vi phạm tội. Kiểm tra các ứng dụng khác không phát hiện nội dung, thông tin liên quan đến hành vi vi phạm.

Tại bản cáo trạng số: 206/CT-VKSTP ngày 29/5/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Huy H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và

truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 06 năm đến 07 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu hồng có in chữ A; Mẫu lưu ký hiệu H1 = 1,49 gam; H2= 2,36 gam" được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an thành phố Sơn La, bên ngoài được dán bằng giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG CÔNG AN TỈNH SƠN LA” số 042481.

- 01 (một) thẻ sim Viettel có số thuê bao 0368472540, thẻ sim có 05 số seri cuối 36744, đã qua sử dụng.

- 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0868520207, bên trên sim có dãy số có bốn số cuối là 4750, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hãng Realme, loại C51, vỏ màu xanh, số IMEI: 863320061386619 đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone loại 11Promax, màu xám đen, loại màn hình cảm ứng, IMEI có 04 số cuối là 2988 đã qua sử dụng.

- Truy thu số tiền 6.000.000đ của Lò Văn T để nộp vào ngân sách nhà nước.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Huy H, Lò Văn T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thể hiện:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Huy H và Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn trùng khớp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và trùng hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/3/2024 Trần Huy H đã thực hiện hành vi mua 4,91 gam Methamphetamine của Lò Văn T nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời, ngày 04/3/2024 khi H đang đi bộ ra hướng quảng trường Tây Bắc thuộc tổ 4, phường Tô Hiệu nhằm mục đích thấy ai có nhu cầu mua ma túy thì bán để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt quả tang. Lò Văn T đã thực hiện hành vi bán 4,91 gam Methamphetamine cho Trần Huy H để lấy số tiền 6.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Huy H và Lò Văn T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 04/3/2024 tại Tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Trần Huy H và Lò Văn T cùng vật chứng thu giữ trong vụ án.
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định; Kết luận giám định số 642/KL - KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.
- Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra điện thoại thu giữ của Trần Huy H và kiểm tra điện thoại thu giữ của Lò Văn T; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn Hặc, sinh năm 1957, HKTT: tổ 2, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Huy H và là người chứng kiến việc thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn T, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán trái phép 4,91 gam Methamphetamine cho Trần Huy H để lấy số tiền 6.000.000VNĐ của Lò Văn T và hành vi mua 4,91 gam Methamphetamine về cất giấu nhằm mục đích bán để lấy lợi nhuận của Trần Huy H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ Luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Trần Huy H có hành vi mua trái phép 4,91 gam Methamphetamine của Lò Văn T nhằm mục đích cất giữ để bán kiếm lời, khối lượng ma túy bị thu giữ trong vụ án là 4,91 gam Methamphetamine. Do trước khi phạm tội bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích cụ thể: Ngày 30/6/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 26/9/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án năm 2022 xác định bị cáo tái phạm chưa được xóa án lại phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” và là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Bị cáo Lò Văn T phạm tội với tổng khối lượng 4,91 gam Methamphetamine có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 7 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Huy H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lò Văn T có 01 tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án lại phạm tội mới, thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Trần Huy H khi bị bắt đã khai ra Lò Văn T là người bán ma túy cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận mua 4,91 (*bốn phẩy chín mươi một*) gam Methamphetamine của một người dân tộc Mông (không biết họ, tên, địa chỉ) tại khu vực bản Huổi Mòn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 02/3/2024. Ngoài lời khai của T ra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh, làm rõ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để tiếp tục điều tra xác minh mở rộng vụ án.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu hồng có in chữ A; Mẫu lưu ký hiệu H1 = 1,49 gam; H2= 2,36 gam" được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an thành phố Sơn La, bên ngoài được dán bằng giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG CÔNG AN TỈNH SƠN LA” số 042481; 01 (một) thẻ sim Viettel có số thuê bao 0368472540, thẻ sim có 05 số seri cuối 36744, đã qua sử dụng và 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0868520207, bên trên sim có dãy số có bốn số cuối là 4750, đã qua sử dụng là vật cầm tàng trữ, lưu hành, và vật không có giá trị nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động hãng Realme, loại C51, vỏ màu xanh, số IMEI: 863320061386619 và 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động Iphone loại 11Promax, màu xám đen, loại màn hình cảm ứng, IMEI có 04 số cuối là 2988. Xét thấy các bị cáo đã sử dụng các điện thoại trên để liên lạc, trao đổi, mua bán chất ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) của Lò Văn T là số tiền Lò Văn T có được khi bán ma túy cho Trần Huy H nhưng T đã tiêu hết. Do vậy cần truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1 Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Huy H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/03/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Huy H.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/03/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Văn T.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu hồng có in chữ ; Mẫu lưu ký hiệu H1 = 1,49 gam; H2= 2,36 gam" được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an thành phố Sơn La, bên ngoài được dán bằng giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG CÔNG AN TỈNH SƠN LA” số 042481.

- 01 (một) thẻ sim Viettel có số thuê bao 0368472540, thẻ sim có 05 số seri cuối 36744, đã qua sử dụng .

- 01 (một) sim mạng Viettel số thuê bao 0868520207, bên trên sim có dãy số có bốn số cuối là 4750, đã qua sử dụng

2.2 Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hãng Realme, loại C51, vỏ màu xanh, số IMEI: 863320061386619 đã qua sử dụng

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone loại 11Promax, màu xám đen, loại màn hình cảm ứng, IMEI có 04 số cuối là 2988 đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2024 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La)

2.3 *Truy thu*: số tiền 6.000.000đ của Lò Văn T để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Trần Huy H và Lò Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền

